

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2023/HS-ST

Ngày: 17 - 5 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Lý

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Lê Thị Sinh Chi

2. Bà Nguyễn Ngọc Hà

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Vũ Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:* Bà Ngô Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 71/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Hoàng Thanh P, sinh ngày 24/5/1991; Nơi cư trú: Thôn P1, xã V, thành phố T, tỉnh T; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Hoàng Văn K và bà Hoàng Thị L.

Tiền án: 02 tiền án

- Bản án số 87/2010/HSST ngày 14/7/2010 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh T xử phạt 05 năm tù về tội Cướp giật tài sản và Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/8/2014, chấp hành xong án phí ngày 22/02/2011, nộp tiền sung công quỹ nhà nước ngày 02/3/2015.

- Bản án số 40/2015/HSST ngày 10/3/2015 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh T xử phạt 07 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/6/2021, chấp hành xong án phí ngày 20/4/2015.

Tiền sự: Không

Nhân thân: Bản án số 58/2008/HSST ngày 28/5/2008 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh T xử phạt 05 tháng tù về tội Cướp giật tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/6/2008, chấp hành xong án phí tháng 9/2008.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 06/01/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình. (có mặt)

Bị hại: Chị Trịnh Thị Ánh V1, sinh ngày 07/4/2006. (vắng mặt)

Trú tại: Thôn T1, xã V, thành phố T, tỉnh T.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Trịnh Ngọc B, sinh năm 1973 và bà Lê Thị N, sinh năm 1976 (là bố mẹ đẻ của chị Trịnh Thị Ánh V1), đều trú tại: Thôn T1, xã V, thành phố T, tỉnh T. (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Hoàng Thị L, sinh năm: 1969. (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn P1, xã V, thành phố T, tỉnh T.

- Anh Đặng Văn T2, sinh năm 1997. (vắng mặt)

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã V, thành phố T, tỉnh T.

Chỗ ở hiện nay: Số 18, đường D, tổ 17, phường P2, thành phố T, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 15 phút ngày 04/01/2023, Hoàng Thanh P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, sơn màu trắng, không đeo biển kiểm soát đi từ nhà đến đường Q, thành phố T theo hướng về ngã tư A. Khi P đang dừng đèn đỏ tại ngã tư A thì phát hiện chị Trịnh Thị Ánh V1 điều khiển xe máy điện sơn màu xanh, tay trái đang sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS, vỏ màu trắng dừng ở ngay trước xe mô tô của P. P nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại di động của chị V1. P điều khiển xe mô tô tiến lên, áp sát bên phải xe máy điện của chị V1 và dùng tay trái giật chiếc điện thoại di động của chị V1 rồi tăng ga bỏ chạy. Khi đến quốc lộ 10S1 thuộc địa phận xã T3, thành phố T, tỉnh T thì dừng lại kiểm tra chiếc điện thoại vừa cướp giật được của chị V1, thấy điện thoại có đặt mật khẩu màn hình, P tháo sim lắp trong điện thoại vứt đi (P không nhớ cụ thể địa điểm vứt chiếc sim). Sau đó P điều khiển xe mô tô đi đến cửa hàng mua bán điện thoại di động "Tuấn Bi" của anh Đặng Văn T2 tại số 18, đường D, tổ 17, phường P2, thành phố T, P nói với anh T2 "Đây là điện thoại của em, em mới đặt lại mật khẩu nên quên không mở được màn hình", anh T2 đồng ý và nói với P "Khi nào xong thì đến lấy, chắc phải chiều mai mới lấy

được". Sau khi bị cướp giật tài sản, chị Trịnh Thị Ánh V1 đã đến Công an thành phố Thái Bình trình báo sự việc. Ngày 05/01/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình triệu tập Hoàng Thanh P để làm việc. Tại cơ quan điều tra Hoàng Thanh P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản kết luận định giá tài sản số 06/KL - HĐĐGTS ngày 01/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình kết luận: Trị giá chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS vỏ màu trắng đã qua sử dụng tại thời điểm định giá ngày 04/01/2023 là 7.100.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 78/CT-VKSTPTB ngày 27 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố Hoàng Thanh P về tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Thanh P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Hoàng Thị L trình bày bà không biết việc bị cáo Hoàng Thanh P sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, sơn màu trắng của bà để đi cướp giật, bà đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bà chiếc xe trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình giữ nguyên quan điểm đã truy tố trong bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Hoàng Thanh P phạm tội "Cướp giật tài sản".
- Hình phạt: Áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Thanh P mức án từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.
- Về trách nhiệm dân sự: Chị Trịnh Thị Ánh V1 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường nào khác nên không đặt ra giải quyết.
- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:
 - + Trả lại cho bà Hoàng Thị L 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, sơn màu trắng, không đeo biển kiểm soát.
 - + Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc áo khoác bằng vải nilon màu xám xanh, 01 chiếc quần bò bằng vải màu đen, 01 đôi giày thể thao bằng vải màu xanh xám.
 - Đối với anh Đặng Văn T2 là chủ cửa hàng điện thoại di động "Tuấn Bi" được bị cáo P nhờ mở mật khẩu điện thoại nhưng anh T2 không biết chiếc điện

thoại di động đó là do P cướp giật mà có nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đã truy tố và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo Hoàng Thanh P nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Thanh P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, biên bản xác định hiện trường, kết luận định giá và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ 25 phút ngày 04/01/2023, tại khu vực ngã tư A thuộc tổ 01, phường Q, thành phố T, tỉnh T, Hoàng Thanh P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, sơn màu trắng, không đeo biển kiểm soát đi theo hướng từ đường Q, thành phố T về ngã tư A, đã dùng tay trái giật chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS, vỏ màu trắng của chị Trịnh Thị Ánh V1 đang dừng đèn đỏ. Tài sản cướp giật trị giá 7.100.000 đồng. Bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích, lần phạm tội này của P thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo quy định tại khoản 2 Điều 53 Bộ luật Hình sự. Do đó hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Điều 171 Bộ luật Hình sự “Tội cướp giật tài sản” quy định:

“1. Người nào cướp giật tài sản của người khác, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

...

d) Dùng thủ đoạn nguy hiểm;

...

i) Tái phạm nguy hiểm;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi do mình thực hiện nhưng vẫn cố ý phạm tội.

[4] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình truy tố đối với bị cáo Hoàng Thanh P về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội gây thiệt hại không lớn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để cải tạo, giáo dục bị cáo, góp phần đấu tranh phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Chị Trịnh Thị Ánh V1 đã nhận lại tài sản là 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS, vỏ màu trắng, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất kỳ khoản gì nên không đặt ra giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, không đeo biển kiểm soát, xác định thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bà Hoàng Thị L (là mẹ đẻ

của bị cáo P). Khi bị cáo sử dụng chiếc xe trên đi cướp giật tài sản, bà Loan không biết, do đó trả lại chiếc xe trên cho bà Hoàng Thị L.

Đối với 01 chiếc áo khoác bằng vải nilon màu xám xanh, 01 chiếc quần bò bằng vải màu đen, 01 đôi giày thể thao bằng vải màu xanh xám không còn giá trị sử dụng, bị cáo không có yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

[10] Đối với anh Đặng Văn T2 là chủ cửa hàng điện thoại di động “Tuấn Bi” được bị cáo P nhờ mở mặt khẩu điện thoại nhưng anh T2 không biết chiếc điện thoại di động đó là do P cướp giật mà có nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

[11] Về án phí: Bị cáo Hoàng Thanh P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 50 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Thanh P phạm tội “Cướp giật tài sản”.

2. Xử phạt bị cáo Hoàng Thanh P 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 06/01/2023.

3. Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho bà Hoàng Thị L 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, sơn màu trắng, không đeo biển kiểm soát, đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc áo khoác bằng vải nilon màu xám xanh, 01 chiếc quần bò bằng vải màu đen, 01 đôi giày thể thao bằng vải màu xanh xám, đều đã qua sử dụng.

(Vật chứng, tài sản trên đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/4/2023).

4. Về án phí: Bị cáo Hoàng Thanh P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bà Hoàng Thị L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, anh Đặng Văn T2 có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;

- VKSND TP Thái Bình;

- VKSND tỉnh Thái Bình;

- CQCSĐT Công an TP Thái Bình;

- CQTHAHS Công an TP Thái Bình;

- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;

- Chi cục THADS TP Thái Bình;

- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;

- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lý